

Số: 117/2023/QĐST-HNGĐ

TP. T, ngày 19 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 104/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Huỳnh X, sinh năm 1992.

Địa chỉ: B58/7 L, khóm M, phường N, TP. T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Nguyễn G, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 107 N, khóm M, phường N, TP. T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Huỳnh X và ông Nguyễn G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Về hôn nhân: Bà Phạm Huỳnh X và ông Nguyễn G thống nhất thuận tình ly hôn.

2) Về con chung: Bà Phạm Huỳnh X và ông Nguyễn G thỏa thuận thống nhất giao con chung tên Nguyễn Gia Kh, sinh ngày 24/9/2019 cho bà Phạm Huỳnh X trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Gia Kh, sinh ngày 24/9/2019 mỗi tháng là 3.000.000 đồng đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 19/7/2023.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3) Về tài sản chung: Bà Phạm Huỳnh X và ông Nguyễn G thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4) Về nợ chung: Bà Phạm Huỳnh X và ông Nguyễn G thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5) Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Bà Phạm Huỳnh X phải chịu 75.000 đồng, ông Nguyễn G phải chịu 75.000 đồng. Bà Phạm Huỳnh X tự nguyện nộp thay cho ông Nguyễn G, nên bà Phạm Huỳnh X phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0015429 ngày 20/4/2023 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T thu, bà Phạm Huỳnh X được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư theo biên lai thu tiền trên.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn G phải chịu 150.000 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Bích Lộc